

Số: 205/KH-THCS VVT

Bảy Hiền, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2025-2026

Căn cứ Kế hoạch số 2034/KH-SGDĐT ngày 5 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch khoa học, kỹ thuật cấp thành phố học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2025 - 2026.

Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tàn xây dựng kế hoạch tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2025-2026 như sau:

I. Mục đích

- Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Khuyến khích học sinh các trường nghiên cứu khoa học kỹ thuật; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học kỹ thuật và trao đổi những đổi mới, sáng tạo trong quá trình nghiên cứu khoa học giữa các trường trong quận.

- Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đổi mới phương pháp đánh giá kết quả học tập; triển khai giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường; Đồng thời nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

- Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các cá nhân và tập thể lớp với nhau;

- Góp phần giáo dục kỹ năng (kỹ năng NCKH, kỹ năng thuyết trình, ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống,...) cho học sinh; nuôi dưỡng ý thức khởi nghiệp.

II. NỘI DUNG CUỘC THI

1. Đối tượng dự thi:

Học sinh khối lớp 8, 9 đang học tại trường, có kết quả học lực Khá trở lên, tự nguyện tham gia và được chọn. Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án dự thi trong một lần tổ chức.

Số lượng dự án dự thi: Mỗi tổ chuyên môn ít nhất 01 sản phẩm dự thi có GV hướng dẫn nghiên cứu.

2. Nội dung thi:

- Nội dung thi là kết quả nghiên cứu của các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật thuộc các lĩnh vực quy định trong quy chế của cuộc thi, được thực hiện trong vòng 01 năm tính đến ngày 10 tháng 12 năm 2025.

- Dự án có thể của 01 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của nhóm 02 học sinh trong cùng một đơn vị dự thi (gọi là dự án tập thể). Dự án tập thể phải có sự phân biệt mức độ đóng góp khác nhau vào kết quả nghiên cứu của người thứ nhất với người thứ hai.

3. Giáo viên, nhân viên hướng dẫn nghiên cứu

- Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên, nhân viên hướng dẫn. Một giáo viên, nhân viên được hướng dẫn tối đa 02 dự án nghiên cứu khoa học của học sinh trong cùng thời gian. Giáo viên hướng dẫn chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của dự án dự thi và phải kí phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu.

- Giáo viên hướng dẫn dự án dự thi có thể có thêm người hướng dẫn khoa học là các nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ (có thể là cha, mẹ, người thân của học sinh). Trường hợp dự án có nhà khoa học chuyên ngành tham gia hướng dẫn thì phải có xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành đó (Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành).

- Trường hợp dự án có nội dung nghiên cứu được thực hiện tại cơ quan nghiên cứu như trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ phải có xác nhận của cơ quan nghiên cứu đó.

4. Lĩnh vực dự thi: Các dự án dự thi ở 22 lĩnh vực trong bảng dưới đây:

TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Môi liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
3	Hóa sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa – Sinh -Y; Hóa – Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và bệnh lý học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y Sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh –Tin	Kỹ thuật Y Sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái Đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu; ...

TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
11	Năng lượng hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và Pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Polymer;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Topo; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lý và thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lý nguyên tử; phân tử và quang học; Lý – Sinh; Vật lý trên máy tính; Vật lý thiên văn; Vật liệu đo; Từ, điện tử và plasma; Cơ học; Vật lý hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; Laser; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lý lý thuyết;...
19	Khoa học thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lý thực vật; Sinh lý thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Robot và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Robot động lực;...
21	Hệ thống phần mềm	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch;	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

5. Tiêu chí đánh giá dự án dự thi

Căn cứ quy định tại Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quận đánh giá dự án dự thi căn cứ theo các tiêu chí dưới đây:

5.1 Đối với dự án khoa học

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;
- Tiến hành nghiên cứu (thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu): 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày kết quả (gian trưng bày và trả lời phỏng vấn): 35 điểm.

5.2. Đối với dự án kỹ thuật

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;
- Tiến hành nghiên cứu (xây dựng và thử nghiệm): 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày kết quả (gian trưng bày và trả lời phỏng vấn): 35 điểm.

III. Tổ chức triển khai

Để tổ chức thành công cuộc thi NCKH- KHKT, chuẩn bị tham gia cuộc thi các cấp quận, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của cuộc thi KHKT cùng các văn bản quy định, hướng dẫn về cuộc thi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh của trường;

- Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, thành lập ban chỉ đạo, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Cuộc thi cấp trường;

- Giao cho TTCM, NTCM đôn đốc hướng dẫn các tổ bộ môn thực hiện theo kế hoạch;

- Tổ chức chấm, xét chọn, đề cử các sản phẩm đạt kết quả tốt để tham dự Cuộc thi cấp thành phố.

- Tổ chức cho giáo viên, học sinh nghiên cứu đầy đủ các tiêu chí đánh giá dự án (bao gồm dự án khoa học và dự án kỹ thuật) quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên đã hướng dẫn học sinh tham gia Cuộc thi KHKT, giáo viên đã thực hiện đề tài NCKH sư phạm ứng dụng, đã tham gia Cuộc thi Sáng tạo kỹ thuật; trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn giáo viên tập trung trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn học tập, hoạt động trải nghiệm sáng tạo,... để định hướng, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh;

- Đối với giáo viên có đóng góp tích cực và có học sinh đạt giải trong Cuộc thi các cấp có thể được xét một trong các tiêu chí đánh giá Quý, được xét tặng giấy khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

IV. Thời gian, đối tượng, số lượng dự án cuộc thi cấp trường

1. Thời gian tổ chức

- Từ 11/09/2025 đến 11/10/2025: Thời gian xây dựng kế hoạch, triển khai cuộc thi cấp trường, hướng dẫn học sinh NCKH – KHKT.

- Ngày 11/10/2025 đến 30/10/2025: Hội đồng NCKH cấp trường tổ chức chấm bằng văn bản và cho HS thuyết trình ý tưởng, cách thực hiện đề tài; cách làm sản phẩm...

- Ngày 01 - 05 /11/2025: Chấm chọn những ý tưởng phát triển thành sản phẩm; chỉnh sửa các nội dung và sản phẩm dự thi.

- Ngày 06/11/2025: Công bố các đề tài, sản phẩm NCKH - KHKT cấp trường và dự thi cấp thành phố.

2. Hồ sơ dự thi các cấp

2.. Hồ sơ dự thi cấp thành phố

a. Hồ sơ chung

- Hồ sơ gồm:

+ Báo cáo Cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh trung học cấp cơ sở.

+ Bảng đăng ký Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp thành phố dành cho học sinh trung học năm học 2025 – 2026 (đính kèm phụ lục 1, 2).

- Hạn chót nộp: Thông báo sau khi có Quyết định công nhận cấp trường và thực hiện nộp hồ sơ theo hướng dẫn.

b. Hồ sơ riêng của mỗi dự án (tính theo từng sản phẩm dự thi)

- Hồ sơ gồm: Các biểu mẫu theo phụ lục 3 (đính kèm các biểu mẫu)

- Lưu ý:

+ Báo cáo thực hiện dự án không quá 15 trang vi tính khổ A4 (chừa lề trái 3 cm, phải 2 cm, trên 2 cm, dưới 2 cm, cách dòng đơn, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14 bao gồm cả trang bìa, mục lục và tài liệu tham khảo, được thực hiện dưới dạng file pdf.

+ Dự án phải chưa được công bố ở bất kỳ cuộc thi nào khác, nếu kế thừa kết quả từ cuộc thi khác phải điền đủ thông tin tại phiếu số 7 của hồ sơ dự thi.

+ Báo cáo thực hiện dự án dự thi cấp Thành phố ngoài việc đảm bảo các nội dung nêu trên.

Trên đây là kế hoạch tổ chức Cuộc thi NCKH- KHKT cấp trường dành cho học sinh Trung học cơ sở năm học 2025-2026 của trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần. Đề nghị CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ ban tổ chức để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo)
- UBND phường Bảy Hiền (để báo cáo)
- Các tổ chuyên môn; GVCN;
- Lưu: VT.



Hoàng Thị Như Hiền

PHỤ LỤC

(Hướng dẫn trình bày báo cáo nghiên cứu KHKT)

Trang bìa

Lĩnh vực dự thi, tên và nội dung cơ bản của dự án, người thực hiện, người bảo trợ và người hướng dẫn dự án, thời gian, địa điểm thực hiện dự án.

Trang đầu tiên

TÓM TẮT DỰ ÁN:

Trong đó cần nêu rõ các nội dung:

- Tính mới – tính khoa học – tính thực tiễn – tính cộng đồng.

Trang thứ hai:

A. LÍ DO CHỌN DỰ ÁN

Mô tả ngắn gọn tóm tắt cơ sở khoa học của vấn đề nghiên cứu và giải thích tại sao vấn đề đó quan trọng trong khoa học. Nếu có thể, giải thích về bất kì tác động xã hội nào của vấn đề nghiên cứu.

B. CÂU HỎI NGHIÊN CỨU; VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU; GIẢ THUYẾT KHOA HỌC.

C. THIẾT KẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Mô tả chi tiết tiến trình và thiết kế thí nghiệm (thực nghiệm), bao gồm phương pháp thu thập số liệu, xác định giải pháp và thiết kế mô hình... Chỉ mô tả cho dự án của mình nghiên cứu, không bao gồm công việc được thực hiện bởi người hướng dẫn hay của những người khác.

- Xác định những rủi ro tiềm năng và những cảnh báo an toàn cần thiết.

D. TIẾN HÀNH NGHIÊN CỨU

- Trình bày tiến trình nghiên cứu, bao gồm việc thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu; xây dựng và kiểm tra mô hình thiết kế.

- Kết luận khoa học về câu hỏi nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu, giả thuyết khoa học.

E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Liệt kê tối thiểu 5 tài liệu tham khảo chính (Ví dụ các bài báo khoa học, sách, trang web) mà bạn đã nghiên cứu. Nếu Đề cương nghiên cứu của bạn có sử dụng động vật có xương sống, một trong số các tham khảo này phải là tài liệu về bảo vệ động vật.

- Trình bày tài liệu tham khảo theo dạng: *Tên tác giả. Tên tài liệu. Nơi xuất bản, năm xuất bản.*

